TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1647/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc "*Xin ly hôn*", giữa:

*Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1991

Thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Phòng 1301 Chung cư A, Quốc lộ A, phường T, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

*Bị đơn: Ông Phạm Bá Ư, sinh năm 1985

Thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Phòng 1301 Chung cư A, Quốc lộ A, phường T, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 55; 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hoàng H và ông Phạm Bá Ư.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng H và ông Phạm Bá Ư thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01/2011 ngày 17/02/2015 tại UBND xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình).

2.2. Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Duy T, sinh ngày 18/8/2015 và Phạm Thảo V, sinh ngày 25/6/2017. Hai bên thỏa thuận bà H nuôi cháu Phạm Thảo V, ông Ư nuôi cháu Phạm Duy T và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Hoàng H, ông Phạm Bá Ư được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà Nguyễn Hoàng H và ông Phạm Bá Ư thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4 Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng bà Nguyễn Hoàng H tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0046508 ngày 20/12/2018. Hoàn trả cho bà Nguyễn Hoàng H 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng còn lại theo biên lai đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS Quận 12;
- UBND nơi cấp GĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH THẢO